



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI  
TRUNG CẤP NGHỀ CỦ CHI

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**NGHỀ: CÔNG NGHỆ Ô TÔ**  
**MÃ NGHỀ: 5510216**  
**TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 67/QĐ-TCNCC ngày 01 tháng 06 năm 2024  
của Hiệu trưởng trường Trung cấp nghề Củ Chi)*

*Củ Chi, tháng 06 năm 2024*

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 67/QĐ-TCNCC ngày 01 tháng 06 năm 2024  
của Hiệu trưởng trường Trung cấp nghề Cử Chi)

**Ngành, nghề: Công nghệ ô tô**

**Mã ngành, nghề: 5510216**

**Trình độ đào tạo: Trung cấp**

**Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên.**

**Thời gian khóa học: 02 năm**

### 1. Giới thiệu chương trình/ mô tả ngành, nghề đào tạo:

- Công nghệ ô tô là nghề về kỹ thuật ô tô bao gồm các hoạt động chuyên môn như sản xuất, lắp ráp, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa phụ tùng, động cơ; bảo dưỡng, sửa chữa trang bị điện; bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống truyền lực (gầm ô tô); chuẩn đoán tình trạng kỹ thuật và các pan bệnh của các hệ thống trên ô tô; vận hành, kiểm tra động cơ và ô tô; thực hiện các công việc gia công hỗ trợ như hàn điện, hàn hơi, gò, sửa dụng các thiết bị nghề nguội.

- Những kiến thức chuyên môn cơ bản, cần thiết giúp người học có thể vận dụng trong công việc được trang bị dưới dạng tích hợp kiến thức của nhiều lĩnh vực khác nhau như cơ khí, tự động hóa, điện – điện tử, công nghệ chế tạo máy móc, quản lý dịch vụ kỹ thuật ô tô như điều hành sản xuất phụ tùng, lắp ráp, cải tiến và nâng cao hiệu quả sử dụng...

- Để hành nghề, người lao động phải có sức khỏe và đạo đức nghề nghiệp tốt, có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề đáp ứng với vị trí công việc; giải quyết các công việc một cách chủ động, giao tiếp và phối hợp làm việc theo tổ, nhóm, tổ chức và quản lý quá trình sản xuất, bồi dưỡng kèm cặp được công nhân bậc thấp tương ứng với trình độ quy định.

- Ngoài ra, người hành nghề cần phải thường xuyên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ, mở rộng kiến thức xã hội; rèn luyện tính cẩn thận, chi tiết, rõ ràng; xây dựng ý thức nghề và sự say mê nghề nghiệp.

### 2. Mục tiêu đào tạo:

#### 2.1. Mục tiêu chung:

- Đào tạo công nhân có tay nghề lắp đặt, Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng được các thiết bị cơ khí ô tô trong các dây chuyền sản xuất tại các nhà máy sản xuất và lắp ráp ô tô đảm bảo đúng quy trình và yêu cầu kỹ thuật.

- Đào tạo học viên có trình độ trung cấp nghề Công nghệ ô tô để tiếp tục học liên thông trình độ cao đẳng, đại học chuyên ngành ô tô.

- Đào tạo học viên có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và công nghiệp 4.0 hiện nay.

#### 2.2. Mục tiêu cụ thể:

2.2.1. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Học sinh, sinh viên tốt nghiệp trung cấp phải có:

*2.2.1.1. Kiến thức:*

- Trình bày được cấu tạo và nguyên lý hoạt động các hệ thống, cơ cấu cơ bản trong ô tô;
- Tra cứu được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô;
- Giải thích được nội dung các công việc trong quy trình tháo, lắp, kiểm tra, hiệu chỉnh, bảo dưỡng và sửa chữa một số bộ phận, hệ thống cơ bản trên ô tô;
- Trình bày được yêu cầu cơ bản và các bước công việc trong quy trình kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa một số bộ phận, hệ thống cơ bản trên ô tô;
- Trình bày được nguyên lý, phương pháp vận hành và phạm vi sử dụng các trang thiết bị cơ bản trong ngành, nghề Công nghệ ô tô;
- Trình bày được các nội dung, ý nghĩa của kỹ thuật an toàn và vệ sinh công nghiệp;
- Phân tích được các kỹ năng, thao tác cơ bản trong lái xe ô tô;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*2.2.1.2. Kỹ năng nghề nghiệp:*

- Đọc được bản vẽ kỹ thuật đơn giản; tra cứu được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành ô tô;
- Lựa chọn đúng và sử dụng thành thạo các loại dụng cụ, thiết bị tháo, lắp, đo và kiểm tra cơ bản trong ngành, nghề Công nghệ ô tô; bảo quản thiết bị và dụng cụ liên quan đến ngành, nghề công nghệ ô tô;
- Kiểm tra những sai hỏng của các cụm chi tiết, hệ thống cơ bản trên ô tô;
- Lập được các quy trình tháo, lắp đơn giản của các bộ phận, hệ thống cơ bản trên ô tô;
- Lập được quy trình bảo dưỡng, sửa chữa đơn giản phù hợp với từng chi tiết, bộ phận, hệ thống và loại ô tô;
- Thực hiện các công việc bảo dưỡng, sửa chữa đúng quy trình, quy phạm và đảm bảo kỹ thuật;
- Tổ chức và quản lý quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tương ứng với trình độ được đào tạo;
- Vận hành được ô tô đúng luật, đúng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn;
- Đào tạo, bồi dưỡng được về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cho người học ở trình độ thấp hơn.
- Kỹ năng sử dụng các thuật ngữ chuyên môn của ngành, nghề đào tạo trong giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc; phân biện và sử dụng các giải pháp thay thế; đánh giá chất lượng các công việc đơn giản và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

*2.2.1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*



- Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm;
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn;
- Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện;
- Yêu nghề, có ý thức cộng đồng, tinh thần trách nhiệm tốt, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ Hợp lý, cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc;
- Tinh thần hợp tác nhóm tốt, chủ động thực hiện công việc được giao và có tác phong công nghiệp;
- Chấp hành nghiêm quy định về bảo hộ lao động, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy;
- Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

### 2.2.2. Chính trị, đạo đức; Thể chất và quốc phòng:

#### 2.2.2.1. Chính trị, đạo đức:

- + Hiểu biết một số kiến thức phổ thông về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Hiến pháp và Pháp luật của Nhà nước;
- + Có ý thức chấp hành đúng tổ chức kỷ luật
- + Tích cực học tập và rèn luyện đạo đức để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của công việc.

#### 2.2.2.2. Thể chất, quốc phòng:

- + Thường xuyên rèn luyện thân thể để có đủ sức khỏe học tập và công tác lâu dài;
- + Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về công tác quân sự và tham gia quốc phòng.

### 3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

3.1. Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí ngành nghề bao gồm:

- Chăm sóc làm đẹp xe ô tô.
- Quản lý vật tư phụ tùng ô tô.
- Sản xuất phụ tùng và lắp ráp trong lĩnh vực ô tô.
- Kinh doanh trong lĩnh vực ô tô và phụ tùng ô tô.
- Sửa chữa động cơ(máy) ô tô
- Sửa chữa gầm ô tô.
- Sửa chữa điện và điều hòa không khí ô tô.
- Thợ sửa chữa tại các trung tâm bảo dưỡng và sửa chữa ô tô;
- Nhân viên tư vấn dịch vụ tại các đại lý bán hàng và các trung tâm dịch vụ

#### 3.2. Khả năng học tập nâng cao trình độ:

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Công nghệ ô tô, trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

**4. Khối lượng kiến thức và thời gian học tập:**

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 1650/66 (giờ/tín chỉ)
- Số lượng môn học, mô đun: 26
- Khối lượng học tập các môn học chung: 255/17 (giờ/tín chỉ)
- Khối lượng học tập các môn học, mô đun chuyên môn: 1395/49 (giờ/tín chỉ)
- Khối lượng lý thuyết: 503 (giờ); thực hành, thực tập: 1147/66 (giờ/tín chỉ)

**5. Tổng hợp các năng lực của ngành, nghề:**

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
<b>I</b>	<b>Năng lực cơ bản(năng lực chung)</b>	
1	NLCB - 01	Trình bày và giải thích được được cấu tạo và nguyên lý hoạt động các hệ thống, cơ cấu trong ô tô; Xác định những hư hỏng của các bộ phận trên ô tô.
2	NLCB - 02	Trình bày được nguyên lý, phương pháp sử dụng, vận hành và phạm vi ứng dụng của các dụng cụ và trang thiết bị trong lĩnh vực Công nghệ ô tô.
3	NLCB - 03	Thiết lập được quy trình kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô.
4	NLCB - 04	Thực hiện các công việc bảo dưỡng, sửa chữa đúng quy trình, quy phạm, đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn lao động.
5	NLCB - 05	Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của nghề.
6	NLCB - 06	Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của nghề.
<b>II</b>	<b>Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)</b>	
1	NLCL - 01	Chăm sóc làm đẹp xe ô tô
2	NLCL - 02	Quản lý vật tư phụ tùng ô tô
3	NLCL - 03	Sản xuất phụ tùng và lắp ráp trong lĩnh vực ô tô
4	NLCL - 04	Kinh doanh trong lĩnh vực ô tô và phụ tùng ô tô
5	NLCL - 05	Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ (máy) ô tô
6	NLCL - 06	Sửa chữa gầm ô tô
7	NLCL - 07	Sửa chữa điện và điều hòa không khí ô tô
8	NLCL - 08	Sửa chữa, bảo dưỡng tại các trung tâm bảo dưỡng và sửa chữa ô tô
<b>III</b>	<b>Năng lực nâng cao</b>	
1	NLNC - 01	Tư vấn dịch vụ tại các đại lý bán hàng, trung tâm dịch vụ, chăm sóc ô tô.
2	NLNC - 02	Điều hành hệ thống sản xuất, bảo dưỡng ô tô

## 6. Nội dung chương trình:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/thực tập/thí nghiệm/ bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>17</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH03	Giáo dục thể chất	2	30	4	24	2
MH04	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	3	45	21	21	3
MH05	Tin học	3	45	15	29	1
MH06	Tiếng Anh	6	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>49</b>	<b>1395</b>	<b>409</b>	<b>900</b>	<b>86</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>14</b>	<b>270</b>	<b>132</b>	<b>120</b>	<b>18</b>
MH07	Cơ kỹ thuật	2	30	20	8	2
MH08	Vật liệu học	2	30	20	8	2
MH09	Vẽ kỹ thuật	2	30	20	8	2
MH10	Dung sai lắp ghép-Đo lường kỹ thuật	2	30	20	8	2
MH11	An toàn lao động	2	30	20	8	2
MĐ12	Gia công nguội cơ bản	2	60	16	40	4
MĐ13	Hàn cơ bản	2	60	16	40	4
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>33</b>	<b>1065</b>	<b>261</b>	<b>740</b>	<b>64</b>
MĐ 14	Khái quát chung về ô tô và công nghệ sửa chữa	2	60	28	28	4
MĐ 15	Bảo dưỡng và sửa chữa cơ cấu trục khuỷu - thanh truyền	3	90	24	60	6
MĐ 16	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống phân phối khí	2	60	16	40	4
MĐ 17	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống bôi trơn - làm mát	2	60	16	40	4
MĐ 18	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ diesel	3	90	24	60	6
MĐ 19	Bảo dưỡng và sửa chữa trang bị điện ô tô	2	60	16	40	4
MĐ 20	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống truyền lực	3	90	24	60	6
MĐ 21	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống Treo - phanh - lái	3	90	24	60	6
MĐ 22	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ phun xăng điện tử	3	90	24	60	6

MĐ 23	Sửa chữa PAN ô tô	3	90	24	60	6
MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp	5	225	25	192	8
MĐ 25	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống điều hòa không khí ô tô	2	60	16	40	4
<b>II.3</b>	<b>Môn học, mô đun nâng cao</b>	<b>2</b>	<b>60</b>	<b>16</b>	<b>40</b>	<b>4</b>
MĐ 26	Sửa chữa đồng - sơn ô tô	2	60	16	40	4
<b>Tổng cộng</b>		<b>66</b>	<b>1650</b>	<b>503</b>	<b>1048</b>	<b>99</b>

## 7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

### 7.1. Hướng dẫn việc giảng dạy các môn học chung bắt buộc

Nội dung chương trình 6 môn học chung theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 Ban hành Chương trình môn học Giáo dục chính trị;
- Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Ban hành Chương trình môn học Pháp luật;
- Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Ban hành Chương trình môn học Giáo dục thể chất;
- Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Ban hành Chương trình môn học Tin học;
- Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Quy định Chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh.
- Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 Ban hành Chương trình môn học Tiếng Anh;

### 7.2. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo niên chế

Thực hiện theo Quy chế Quy định về tổ chức và quản lý đào tạo trình độ trung cấp theo niên chế; Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp (*Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /QĐ-TCNCC ngày 06 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Trung Cấp Nghề Củ Chi*)

### 7.3. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa;

- Bố trí cho học sinh tham quan, thực tập tại một số xí nghiệp, công ty, khu công nghiệp, khu chế xuất;
- Giáo dục đạo đức, truyền thống, mở rộng nhận thức về văn hóa xã hội có thể bố trí cho học sinh tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, tham gia các hoạt động xã hội do Đoàn trường chủ trì;
- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm phù hợp.



Stt	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao: Tổ chức giải việt dã, giải bóng đá mi ni trong trường Tham gia hội thao tại địa phương.	Vào các ngày lễ, kỷ niệm trong năm Do địa phương phát động
2	Văn hoá, văn nghệ: Đoàn trường tổ chức hội thi văn nghệ	Vào các ngày lễ, kỷ niệm trong năm
3	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn trường tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt
5	Tham quan, dã ngoại: Đoàn trường Khoa chuyên môn	Theo kế hoạch đào tạo năm học

#### 7.4. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi kết thúc môn học, mô đun

Thực hiện theo Quy chế Quy định về tổ chức và quản lý đào tạo trình độ trung cấp theo niên chế; Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp (Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /QĐ-TCNCC ngày 06 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Trung Cấp Nghề Củ Chi)

#### 7.5. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

- Học sinh tốt nghiệp THCS có tham dự học chương trình văn hóa thực hiện theo Quyết định số 85/QĐ-TCNCC ngày 17 tháng 08 năm 2023 của Hiệu trưởng trường Trung cấp nghề Củ Chi về lựa chọn các môn học và ban hành chương trình giảng dạy các môn văn hóa trung học phổ thông cho các nghề trình độ trung cấp theo thông tư 15/2022/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2022.

- Thi tốt nghiệp trình độ trung cấp gồm: Môn thi Lý thuyết chuyên môn và môn thi Thực hành

- Việc tổ chức thi và xét công nhận tốt nghiệp thực hiện theo Quy chế Quy định về tổ chức và quản lý đào tạo trình độ trung cấp theo niên chế; Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp (Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /QĐ-TCNCC ngày 06 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Trung Cấp Nghề Củ Chi)

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hùng



Trần Minh Phụng